

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HSST
Ngày 28/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Thu
2. Ông Nguyễn Hà Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 30/11/2021, theo quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST-HS ngày 13/12/2021 đối với bị cáo:

Đoàn Việt H sinh năm 1999; tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú tại tổ 6, phố 8, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Hữu P (đã chết) và bà Hoàng Thị H1; vợ con chưa có. Tiền án không; tiền sự không. Lịch sử bản thân ngày 31/5/2013 bị Chủ tịch UBND thị xã B, tỉnh Thanh Hóa đưa vào Trường Giáo dưỡng đến ngày 26/01/2014 chấp hành xong; ngày 09/4/2015 bị Công an phường Lam Sơn, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 10/4/2015 bị Công an phường Lam Sơn, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt cảnh cáo về hành vi cướp giật tài sản; ngày 19/5/2015 bị Chủ tịch UBND phường Lam Sơn, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa ra quyết Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 06 tháng; ngày 25/6/2015 bị Công an phường Ngọc Trạo, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 09/9/2015 bị Công an phường Đông Sơn, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 10/9/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Thanh Hóa ra quyết Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường Giáo dưỡng với thời hạn là 24 tháng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/8/2021 đến ngày 28/08/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người bị hại:

- Anh Bùi Thành N sinh năm 2000; nơi cư trú phố Lạc Vượng, thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hoà Bình; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T sinh năm 2000; địa chỉ xóm 6, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Văn Đ sinh năm 1993; trú tại số 379, đường Trần Hưng Đạo, phường L, thị xã B, tỉnh Thanh Hoá; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2021 H đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/7/2021 H đến phòng trọ của anh N ở số 44, ngõ 21, đường Đinh Tiên Hoàng, phố 2, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình để lấy quần áo (do trước đây H có ở nhờ phòng trọ của anh N). Khi đến nơi H thấy cổng khu vực phòng trọ không khóa, cửa phòng trọ của anh N đang khép, xe mô tô nhãn hiệu Wave α biển kiểm soát 28F1-134.01 của anh N đang dựng ở sân, trên xe mô tô có treo 01 mũ bảo hiểm. Thấy không có ai H nảy sinh ý Đ trộm cắp xe mô tô của anh N, H lấy mũ bảo hiểm đội lên đầu rồi dắt xe mô tô ra ngoài cổng và dắt bộ xe mô tô xuống huyện Y. Khi đi đến khu vực ngã tư BigC, H thuê một người không quen biết đẩy xe mô tô cho H tới thị trấn Yên Ninh, huyện Y với giá 60.000 đồng. Khi đến thị trấn Yên Ninh, H dắt xe mô tô vào cửa hàng sửa khoá ven đường để đánh chìa khoá với giá 90.000 đồng. Sau đó, H mở khoá điện, nổ máy và điều khiển xe mô tô về thị xã B, tỉnh Thanh Hoá. Trên đường về, H có dừng lại đổ xăng và mở cốp xe mô tô thì thấy bên trong có 01 đăng ký xe mô tô, 01 bảo hiểm mô tô, 01 chìa khoá dự phòng của xe. Ngày 31/7/2021 H mang xe mô tô biển kiểm soát 28F1- 134.01 cùng các giấy tờ trong cốp xe, 02 chìa khoá xe đến bán cho anh Đ, địa chỉ số 379, đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã B, tỉnh Thanh Hoá với giá 9.000.000 đồng, tiền bán xe H tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua xe, anh Đ đã bán chiếc xe mô tô cho 01 người không quen biết.

Chiều tối ngày 18/8/2021 H đi xe mô tô nhãn hiệu Kaiser biển kiểm soát 35N6- 5757 đến địa bàn huyện Y, tỉnh Ninh Bình để tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến xóm 3C, xã Khánh Nhạc; H nhìn thấy trước cửa quán điện thoại “Hải N” ở có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35K1- 107.92 của anh T; H nảy sinh ý Đ trộm cắp xe mô tô này. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Kaiser đến ngõ nhỏ gần đó cất xe rồi đi bộ đến quán “Hải N”, thấy không có ai trông coi nên H đi đến ngồi lên xe mô tô biển kiểm soát 35K1-107.92, H lấy từ trong túi quần ra một chiếc chìa khoá mang theo từ trước, cắm vào ổ khoá xe để bẻ khoá; lúc này có người đi qua nên H dừng lại. H đi vào trong quán điện thoại gặp chủ quán là anh N hỏi thay ốp điện thoại nhưng sau đó không thay mà lại đi ra ngoài, ngồi lên yên xe mô tô biển kiểm soát 35K1- 107.92 giả vờ nghe điện thoại và tiếp tục quan sát. Tranh thủ lúc không ai để ý, H lấy chìa khoá mang theo ban đầu, bẻ khoá xe rồi lùi xe lại nổ máy và điều khiển xe đi. Lúc này anh N đứng ở quầy bán hàng có nhìn thấy H nổ máy, điều khiển chiếc xe mô tô đi, nhưng anh N nghĩ rằng đây là xe mô tô của H nên anh N không có phản ứng gì. H điều khiển xe mô tô đến nhà nghỉ “Sông Quê” ở phố 1A, thị trấn Yên Ninh, huyện Y, gặp chủ nhà nghỉ là ông

Thôn và bà Gấm để gửi chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35K1- 107.92 vừa trộm cắp được. H quay lại lấy xe mô tô nhãn hiệu Kaiser và mang về gửi ở nhà nghỉ “Sông Quê”. Sau đó H điều khiển mô tô biển kiểm soát 35K1- 107.92 đi vào tỉnh Thanh Hoá. Khoảng 14 giờ ngày 19/8/2021 H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1-107.92 đến nhà anh Phú ở thôn đường 10, xã Khánh An, huyện Y để gửi và nhờ anh Phú chở xuống nhà nghỉ “Sông Quê” để lấy xe mô tô nhãn hiệu Kaiser.

Sau khi có đơn trình báo của anh T, Cơ quan điều tra Công an huyện Y tiến hành xác minh, xác Đ H đã lấy xe mô tô biển kiểm soát 35K1-107.92 của anh T. Ngày 19/8/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H tại nhà bà Hường (bà nội H) ở xóm Lê, Vân Bông, xã K, huyện Y. Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà anh Phú 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35K1- 107.92 (trong cốp xe có các giấy tờ xe, 01 chìa khoá xe mô tô).

Quá trình điều tra vụ án xảy ra ngày 18/8/2021 H đã tự thú về hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-134.01 của anh N tại thành phố Ninh Bình xảy ra ngày 30/7/2021.

Kết luận Đ giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 24/8/2021 của Hội đồng Đ giá tài sản huyện Y kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35K1-107.92 trị giá 11.500.000 đồng. Kết luận Đ giá tài sản số 62/KL-HĐĐG ngày 06/9/2021 của Hội đồng Đ giá tài sản thành phố Ninh Bình kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 28F1-134.01 giá trị 12.000.000 đồng.

Cáo trạng số 62/CT-VKSYK ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết Đ truy tố bị cáo H như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điều Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại Iphone 6 lắp sim số 0339215136; 01 xe mô tô nhãn hiệu Kaiser biển kiểm soát 35N6-5757, giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Thu Hằng; 01 đồng hồ nhãn hiệu HALEI. Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khoá xe mô tô; 01 áo phông màu đen; 01 quần đùi màu đen; 01 áo phông cộc tay màu xám; 01 quần đùi màu xám; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 khẩu trang.

Bị cáo H khai: Ngày 30/7/2021 H đã trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 28F1-134.01 của anh N; ngày 18/8/2021 H trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 35K1-107.92 của anh T. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người liên quan không khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết Đ tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ, lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và tài sản chiếm đoạt, nên có đủ cơ sở khẳng Đ:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/7/2021 tại khu phòng trọ ở số 44, ngõ 21, đường Đinh Tiên Hoàng, phố 2, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình; H lên lút lấy xe mô tô nhãn hiệu Wave α biển kiểm soát 28F1-134.01 của anh N đang dựng ở sân, mang về thị xã B, tỉnh Thanh Hoá bán cho anh Đ với giá 9.000.000 đồng. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 18/8/2021 tại quán điện thoại “Hải N” ở xóm 3C, xã Khánh Nhạc; H lên lút lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35K1-107.92 của anh T đang dựng ở trước cửa quán mang vào tỉnh Thanh Hoá, đến ngày 19/8/2021 H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1-107.92 đến gửi tại nhà anh Phú ở thôn đường 10, xã Khánh An, huyện Y.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy Đ về tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành nêu trên của bị cáo H là trái pháp luật, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự xã hội; với giá trị tài sản chiếm đoạt của mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tăng nặng, bị cáo phạm tội 02 lần, đây là tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy Đ tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về giảm nhẹ “Tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo; bị cáo tự thú về hành vi trộm cắp ngày 30/7/2021” theo quy Đ tại các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Từ những tình tiết nêu trên, thấy rằng: Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, về nhân thân của bị cáo; cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Bị cáo có một tình tiết tăng nặng, nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ; nên Hội đồng xét xử có giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh T đã nhận lại xe mô tô Honda Wave α biển kiểm soát 35K1- 107.92; gia đình bị cáo H đã bồi thường cho anh N trị giá xe mô tô mà H đã trộm cắp của anh N là 12.000.000 đồng. Anh T, anh N đều không có

yêu cầu gì thêm, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm “01 xe mô tô Honda Wave α biển kiểm soát 35K1-107.92, giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Xuân Lương; 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân đều mang tên Nguyễn Văn T; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu HALEI; 01 áo phông màu đen; 01 quần đùi màu đen; 01 áo phông cộc tay màu xám; 01 quần đùi màu xám; 01 điện thoại Iphone 6 lắp sim số 0339215136; 01 xe mô tô nhãn hiệu Kaiser biển kiểm soát 35N6-5757, giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Thu Hằng; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 chìa khoá xe mô tô; 01 khẩu trang.

- Đối với tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35K1-107.92 và giấy đăng ký xe mang tên Đinh Xuân Lương quá trình điều tra xác Đ anh T mua xe mô tô này; 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân đều mang tên Nguyễn Văn T. Toàn bộ tài sản là của anh T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T là đúng pháp luật.

- Đối với tài sản gồm: 01 điện thoại Iphone 6 lắp sim số 0339215136 và 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu HALEI đều là tài sản của H; xe mô tô nhãn hiệu Kaiser biển kiểm soát 35N6-5757 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Thu Hằng, địa chỉ tại xã Gia Trung, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; quá trình điều tra không xác Đ được chị Hằng, bị cáo H Khai đã mua lại xe mô tô này. Toàn bộ tài sản là của H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo H.

- Đối với 01 chìa khoá xe mô tô là công cụ H sử dụng vào việc phạm tội; nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tài sản gồm: 01 mũ bảo hiểm màu đen là tài sản của anh N anh N không yêu cầu trả lại; 01 áo phông màu đen, 01 quần đùi màu đen, 01 áo phông cộc tay màu xám, 01 quần đùi màu xám, 01 khẩu trang đều là tài sản của H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, H không yêu cầu trả lại. Toàn bộ tài sản trên không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án này anh Đ là người đã mua xe mô tô do H trộm cắp, vợ chồng ông Thôn bà Gấm và anh Phú đã cho H gửi xe mô tô do H trộm cắp. Nhưng anh Đ, vợ chồng ông Thôn bà Gấm và anh Phú đều không biết tài sản do H phạm tội mà có; nên hành vi của anh Đ, vợ chồng ông Thôn bà Gấm và anh Phú đều không có dấu hiệu tội phạm.

[8] Về án phí: Bị cáo H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Đoàn Việt H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Đoàn Việt H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/8/2021.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo H 01 xe mô tô nhãn hiệu Kaiser biển kiểm soát 35N6-

5757, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Thu Hằng; 01 điện thoại Iphone 6 lắp sim số 0339215136; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu HALEI.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khoá xe mô tô; 01 áo phông màu đen; 01 quần đùi màu đen; 01 áo phông cộc tay màu xám; 01 quần đùi màu xám; 01 khẩu trang màu trắng; 01 mũ bảo hiểm màu đen.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đoàn Việt H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là anh N và anh T, người liên quan là anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Bị cáo, người bị hại
- Chi cục THA
- Công an huyện Y
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực